

DANH SÁCH BỆNH NHÂN PHẪU THUẬT NỘI SOI
Từ ngày 04/10/2010 đến ngày 10/10/2010 (Tuần1)

PM	STT	SHC	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	PARA	ĐỊNH BỆNH	DỰ ĐỊNH CÁCH MỔ	BS PHẪU THUẬT	
Ngày: 04/10/2010									
Thứ: HAI									
	7	1	9126	NGÔ THỊ HIỀN	51	0000	UBT (T) 6 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	CHƯƠNG + TR.THẢO + NGUYỄN TUYẾT.YTB
	7	2	9194	HỒ THỊ NGHĨ	28	ĐT	UBT (P) 8cm	NS bóc u, KTSD	TR.THẢO + NGUYỄN TUYẾT.YTB
	7	3	9410	VŨ THỊ LOAN	26	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	TR.THẢO + BÙI HOA.TT
	8	4	9249	BÙI THU HOÀNG	52	3003	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	THU THỦY + Q.KHOA + M.PHƯƠNG1
	8	5	9211	NGUYỄN THỊ THÙY NHUNG	36	ĐT	LNMTCT 2BT 6cm	NS bóc u, KTSD	Q.KHOA + TRÚC PHƯƠNG.TT
	8	6	9333	BÙI THỊ THANH TRÂM	29	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	Q.KHOA + TRẦN DUYÊN.TT
	9	7	9307	TRẦN THỊ NGỌC MỸ	29	0000	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	MỸ NGỌC + LÊ HƯƠNG.TT
	9	8	9225	ĐÌNH NGỌC THANH	34	0000	UBT (P) 5cm	NS bóc u, KTSD	MỸ NGỌC + LÊ HƯƠNG.TT
	9	9	9220	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	27	2012	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSD	MỸ NGỌC + MỸ LINH.TT
	11	10	9186	LÊ THỊ BƯỞI	47	1001	TSNMTC/ Tâm thần	NS Cắt HTTC + 2PP	HƯNG.PNT + THU HÀ 2 + ĐÀI TRANG.TT
	11	11	9146	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LOAN	43	2012	UBT (T) 5 cm/VMC 2lần	NS Cắt PP có u, KTSD	THU HÀ 2 + HOÀNG HIỆU.TT
	11	12	9222	LÊ THỊ KIM YẾN	37	ĐT	UBT (T) 8 cm	NS Bóc u, KTSD	HUỲNH HẢI + CHI.BVUB
	11	13	9518	PHAN THỊ NGỌC PHƯƠNG	31	0000	UBT (T) 8 cm	NS bóc u, KTSD	HUỲNH HẢI + CHI.BVUB
	11	14	9557	NGUYỄN THU VÂN	35	1001	VS II	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	HUỲNH HẢI + THU THỦY.TT
	4	15		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	THƯƠNG.BM + V.HÙNG
Ngày: 05/10/2010									
Thứ: BA									
	7	1	9253	PHAN THỊ MAI	64	ĐT	SSD độ III + Sa BQ	NS treo TC vào mồm nhô, sửa HÂ	M.TÂM + THƯƠNG.BM + HIẾU THUẬN.TT
	7	2	9538	NGUYỄN THỊ RÍP	42	1011	LNMTCBT (T) 7cm	NS Cắt PP có u, KTSD	THƯƠNG.BM + NGUYỄN TUYẾT.YTB
	8	3	9326	NGUYỄN THỊ BÉ TƯ	54	5005	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	TR.HẠNH + N.DIỆP + ĐÀI TRANG.TT
	8	4	9237	NGÔ BÍCH NGỌC	27	1101	UBT (P) 8cm	NS bóc u, KTSD	N.DIỆP + ĐÀI TRANG.TT
	8	5	9244	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	28	1001	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSD	N.DIỆP + ĐÌNH HÀO.TT
	9	6	9286	TRẦN THỊ NGUYỆT	52	3003	UBT (T) 3cm	NS Cắt HTTC + 2PP	V.THÀNH + H.TUẤN + LAN PHƯƠNG.TT
	9	7	9351	PHẠM THỊ TRINH	41	ĐT	NXTC dưới niêm	NS BTC- CĐĐT	H.TUẤN + LAN PHƯƠNG.TT
	9	8	9213	NGUYỄN THỊ THIÊN MỸ	29	ĐT	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	H.TUẤN + HỒNG LOAN.TT

11	9	9376	VÕ THỊ ÁNH LAN	34	2012	UBT (P) 8cm/VMC	NS Bóc u, KTSĐ	NAM ANH + MINH ĐẠT.TT
11	10	9312	LÊ THỊ TUYẾT THANH	37	1011	UBT (T) 7 cm	NS bóc u, KTSĐ	NAM ANH + MINH ĐẠT.TT
11	11	9510	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	27	0000	UBT (T) 6 cm	NS Bóc u, KTSĐ	NAM ANH + HỮU BÔN.TT
11	12	9236	ĐOÀN THỊ DIỄM TRINH	26	1001	UBT (P) 5cm	NS bóc u, KTSĐ	THĂNG.BM + TR BÍCH 2
11	13	9526	ĐOÀN THỊ HỒNG OANH	20	0000	UBT (P) 5cm	NS Bóc u, KTSĐ	THĂNG.BM + TR BÍCH 2
11	14	9327	NGUYỄN HỒNG LÊ	27	0000	VS 1 + LNMTCBT (T) 4cm	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	THĂNG.BM + T.NGỌC
4	15		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	HƯNG.PNT + V HỘI

Ngày: 06/10/2010

Thứ: TƯ

7	1	9316	NGUYỄN THỊ HOAN	54	4004	UBT (P) 6cm	NS Cắt HTTC + 2PP	MỸ NHI + TÔ NGUYỆT + NGUYỄN NGỌC.TT
7	2	9300	VÕ THỊ BÍCH NGỌC	46	2002	Sa BQ	NS treo nâng BQ	MỸ NHI + TÔ NGUYỆT + NGUYỄN NGỌC.TT
7	3	9517	LÊ THỊ THÚY HẰNG	26	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	TÔ NGUYỆT + NGUYỄN NGỌC.TT
8	4	9537	PHẠM THỊ ĐÔNG	49	4004	UBT (T) 6 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	D.MINH + PHẠM HẢI + HỒNG HẠNH.TT
8	5	9511	LÊ THỊ PHƯƠNG TÂM	29	ĐT	UBT (P) 6cm	NS Bóc u, KTSĐ	D.MINH + HỒNG HẠNH.TT
8	6	9329	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	26	ĐT	UBT (T) 4 cm	NS bóc u, KTSĐ	D.MINH + HUỖNH KHA.TT
9	7	9314	NGUYỄN THỊ NĂM	47	2022	UBT 2bên 6cm	NS Cắt HTTC + 2PP	THỐNG + M TUYẾT + NGUYỄN MƯỜI.TT
9	8	9341	HUỖNH MINH NGUYỆT	18	ĐT	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSĐ	THỐNG + NGUYỄN MƯỜI.TT
9	9	9324	LÊ THỊ THU HIỀN	34	0000	VS 1 + NXTC 7tuần	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	THỐNG + THANH NHÀN.TT
11	10	9354	LƯU THỊ CHANH THY	32	ĐT	UBT (P) 6cm/VMC NS Bóc U	NS bóc u, KTSĐ	M.TUẤN.BM + H.HOA.BM
11	11	9482	LÊ THỊ HẠNH	45	2002	UBT (T) 10 cm	NS Cắt PP có u, KTSĐ	M.TUẤN.BM + H.HOA.BM
11	12	9434	LÂM NGỌC QUYỀN	30	0000	VS 1 + LNMTCBT	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	M.TUẤN.BM + HUY BÌNH.TT
11	13	9541	NGUYỄN THỊ LOAN	20	2012	UBT (P) 8cm	NS Bóc u, KTSĐ	Q.HIỆU + VĂN MINH.TT
11	14	9340	ĐẶNG THỊ HẠNH	29	ĐT	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSĐ	Q.HIỆU + VĂN MINH.TT
11	15	9382	TRẦN THỊ THẨM	31	2012	UBT (T) 7 cm	NS bóc u, KTSĐ	Q.HIỆU + VĂN SỨC.TT
4	16		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	THĂNG.BM + HIỀN.CĐT

Ngày: 07/10/2010

Thứ: NĂM

7	1	9372	LƯƠNG THỊ MỸ DUNG	53	1011	TSPTKĐHNMTCT	NS Cắt HTTC + 2PP	XUÂN CẨM + N.ĐIỆP2 + THẢO UYÊN.TT
7	2	9350	ĐỖ THỊ HUỆ	39	3023	NXTC 7 tuần + UBT (T) 5cm	NS bóc u, KTSĐ	N.ĐIỆP2 + THẢO UYÊN.TT
7	3	9522	PHAN THỊ TRÚC	41	4034	UBT (P) 7cm	NS Cắt PP có u, KTSĐ	N.ĐIỆP2 + GIANG BÍCH.TT
8	4	9423	NGUYỄN THỊ RO	57	6034	UBT (P) , CĐPB: Ứ dịch TV 6cm	NS Chẩn đoán, TTTXT	ĐỖ HIỆU + BÙI PHƯỢNG

8	5	9547	ĐẶNG THỊ KIM OANH	39	2012	UBT (T) 8 cm	NS Bóc u, KTSĐ	ĐỖ HIẾU + BÙI PHƯỢNG
8	6	9379	TRẦN THỊ NGUYỆT	28	2002	UBT (T) 7 cm	NS bóc u, KTSĐ	ĐỖ HIẾU + HOÀNG CHINH.TT
9	7	9311	MÃ THỊ NGUYỆT	39	2012	UBT (T) 8cm/VMC 2lần	NS bóc u, KTSĐ	H.HIỆP + PHƯỚC THUẬN.TT
9	8	9394	VÕ THỊ NGÂN	32	2002	UBT (P) 6cm	NS Bóc u, KTSĐ	H.HIỆP + PHƯỚC THUẬN.TT
9	9	9513	QUÁCH KIM HOÀNG	32	0010	VS 1 + UBT (T)	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSĐ	H.HIỆP + THU HỒNG.TT
11	10	9390	LÝ THỊ THANH TÂM	52	2022	UXTC 6cm có cuống, CDPB: UBT(P)	NS Cắt HTTC + 2PP	LƯU + H.THẨM + HẢI LÊ.TT
11	11	9353	PHAN THỊ HIỆP	26	0000	UBT (T) 7 cm	NS bóc u, KTSĐ	H.THẨM + HẢI LÊ.TT
11	12	9323	BÙI THỊ HUYỀN	30	2002	LNMCơ TC + UBT (T) 5cm	NS bóc u, KTSĐ	H.THẨM + HẢI LÊ.TT
4	13		BN TNTC	0			NS CD ĐT	HỒ HOA + H.QUYẾN

Ngày: 08/10/2010

Thứ: SÁU

7	1	9534	PHẠM THỊ CHÍN	33	ĐT	LNMTC 2BT 7cm	NS Cắt HTTC chưa 2PP, nếu tốt	HƯNG.PNT + T.HÒA + NHƯ ANH.TT
7	2	9499	CAO THỊ LÀI	37	3013	UBT (T) 7 cm	NS bóc NX, KTSĐ	HƯNG.PNT + T.HÒA + NHƯ ANH.TT
7	3	9454	NGUYỄN THỊ ÁI	27	0000	Polype lòng TC	NS BTC cắt đứt	HƯNG.PNT + NHƯ ANH.TT
8	4	8527	NGUYỄN THỊ ĐỦ	54	4014	UBT (T) 5 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	NGỌC HẢI + N.QUANG + NGỌC NGOAN.TT
8	5	9458	BÙI THỊ CHUỐT	53	4004	UBT (T) 6 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	NGỌC HẢI + N.QUANG + NGỌC NGOAN.TT
8	6	9530	TRẦN THỊ LIÊN	45	2012	UBT (T) 5 cm	NS Cắt PP có u, KTSĐ	NGỌC HẢI + NGỌC NGOAN.TT
9	7	9463	MAI THỊ HƯỜNG	26	0010	UBT (P) 7cm + Thai 16 tuần	NS bóc u, KTSĐ	THƯƠNG.BM + CHI.BVUB
9	8	9400	HỒ THỊ NGUYỄN LÝ	26	1011	UBT (P) 8cm	NS Bóc u, KTSĐ	THƯƠNG.BM + CHI.BVUB
9	9	9519	PHẠM THỊ HỒNG	38	0000	VS 1 + LNMTCBT (T)	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSĐ	THƯƠNG.BM + CHI.BVUB
11	10	9175	TRẦN THỊ HỮU	48	4012	SSD độ III	NS treo TC vào mồm nhô, sửa HẢI	PHAN NGA + BẢO ANH + THU HẰNG.TT
11	11	9014	NGUYỄN THỊ THU THỦY	34	0000	UXTC 10 tuần + CTC dài/ Mong con	NS BTC + ổ bụng, CD ĐT, Cắt đoạn CTC	PHAN NGA + BẢO ANH + THU HẰNG.TT
11	12	9145	LÂM CẨM TÚ	42	2002	UBT (P) 8cm	NS Bóc u, KTSĐ	K.HOÀNG + ĐÌNH HÀO.TT
11	13	9371	NGUYỄN NGỌC TUYỀN	31	0000	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSĐ	K.HOÀNG + ĐÌNH HÀO.TT
11	14	9445	PHẠM THÙY TRANG	25	ĐT	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSĐ	K.HOÀNG + ĐÌNH HÀO.TT
4	15		BN TNTC	0			NS CD ĐT	H.TRUNG + NG LONG

Ngày 30 tháng 9 năm

2010

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC